

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NỘI THẤT FU GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NỘI THẤT FU GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FU GROUP INTERIORS SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FU INTERIORS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108495118

3. Ngày thành lập: 01/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 66 Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906282826

Fax:

Email:

Website: <https://vfu.com.vn/> fuinterior.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
2.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
3.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
8.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu + Dịch vụ chuyển giao công nghệ bao gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ; đánh giá công nghệ; giám sát công nghệ; xúc tiến chuyển giao công nghệ + Đánh giá tác động môi trường. + Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát; tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật; tư vấn chuyển giao công nghệ PCCC; thi công lắp đặt hệ thống PCCC, sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị PCCC; kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy; dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	7490
9.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu + Kinh doanh dịch vụ viễn thông + Kinh doanh hàng hóa viễn thông + Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; + Sàn giao dịch thương mại điện tử; + Đại lý Internet + Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính + Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; + Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; + Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; + Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; + Dịch vụ tích hợp hệ thống; + Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; + Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm; + Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số; + Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số; + Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số; + Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số;	6209
15.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
16.	Phá dỡ	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất + Tư vấn, môi giới, sàn giao dịch và quản lý bất động sản	6820
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng + Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; + Dịch vụ thiết kế đồ thị; + Hoạt động trang trí nội thất.	7410

24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
25.	Xây dựng công trình thủy	4291
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình điện	4221
30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan + Hoạt động kiến trúc + Hoạt động đo đạc bản đồ + Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước + Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác + Thiết kế kiến trúc công trình; + Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng + Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; + Thiết kế kết cấu công trình; + Thiết kế điện - cơ điện công trình; + Thiết kế cấp - thoát nước; + Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; + Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; + Thiết kế phòng cháy - chữa cháy + Thiết kế kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; + Thiết kế công trình thủy lợi (đập, đường hầm, cống, kênh tưới, công trình bảo vệ bờ sông); + Thiết kế công trình thông tin liên lạc và bưu chính viễn thông (trạm, đài thu - phát; hệ thống cáp; cột anten); + Thiết kế công trình giao thông (đường bộ, đường sắt, cầu, hầm, cảng, đường thủy, sân bay) + Thiết kế trạm biến áp đến 110KV + Thiết kế hệ thống chống sét + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. + Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình; + Giám sát công tác khảo sát địa chất thủy văn; + Giám sát thi công công trình cầu đường bộ + Giám sát thi công công trình điện, trạm biến áp đến 110KV + Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; + Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng + Lập hồ sơ mời thầu; + Đánh giá hồ sơ dự thầu; + Kiểm định xây dựng và chứng nhận hợp quy + Tư vấn giám sát thi công công trình điện + Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp	7110

31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH HẢI	Tổ dân phố Cửu Việt, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	001082010904	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
2	NGUYỄN TUẤN HẢI	Tổ 4, khu 3, Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	90,000	022080000708	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	90,000		
3	BÙI THỊ MINH NGUYỆT	Thôn Sơn, Xã Thanh Lĩnh, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	187541440	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001082010904

Ngày cấp: 18/09/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Cửu Việt, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Cửu Việt, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội